

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 288/2018/HSST
Ngày 05/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Long và ông Nông Hữu Dân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Không Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 277/2018/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 288/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2018, đối với:

Bị cáo TRẦN MẠNH H. (Tên gọi khác: L.C).

Sinh ngày: 01/12/1981; tại: Thanh Hóa.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Mạnh H (đã chết) và con bà Vũ Thị S, sinh năm 1952, hiện cư trú tại: Thôn N, xã B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án: 01 tiền án. Ngày 24/7/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Bản án số 209/2013/HSST. Ngày 10/5/2016, chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 15/8/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, theo Quyết định số: 182/2016/QĐ-TA. Ngày 01/2/2018, chấp hành xong quyết định.

- Nhân thân: + Ngày 02/4/2002, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, quy định theo khoản 1 Điều 136 Bộ

luật hình sự 1999, tại Bản án số: 81/HSPT. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

+ Ngày 04/4/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Chro, tỉnh Gia Lai xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999, tại Bản án số: 04/HS-ST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

+ Ngày 17/4/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999, tại Bản án số: 82/2007/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/7/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Minh C. Sinh năm 1992.

Trú tại: Đường C, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Mạnh H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Mạnh H là người có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích. Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/5/2018, H đi đến ngã tư đường Đinh Núp – Ama Jhao, phường Tân lập, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk gặp người nam giới tên C (chưa xác định nhân thân, lai lịch), là người quen của H. C hỏi có chơi hàng không thì H hiểu là có sử dụng ma túy không nên H trả lời có, C cho H một gói hêrôin, H cất gói hêrôin vào trong túi áo khoác màu đen bên trái rồi đi đến bãi đất trống ở ngã ba đường Hùng Vương – Ama Jhao sử dụng một ít. Số hêrôin còn lại H cất trong túi áo khoác. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô hiệu Dream, mang biển số 47N1- 5944 quay lại ngã ba đường Hùng Vương – Ama Jhao, thuộc phường Tân Lập, Tp. Buôn Ma Thuột để sử dụng ma túy thì bị Công an phường Tân Lập, Tp. Buôn Ma Thuột phát hiện lập biên bản sự việc Trần Mạnh H có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc chứa chất rắn màu trắng được niêm phong theo quy định.

Vật chứng của vụ án thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc chứa chất rắn màu trắng, còn thu giữ của Trần Mạnh H 01 xe mô tô hiệu Dream, biển kiểm soát 47N1-5944.

Tại bản kết luận giám định số: 463/GĐMT-PC54 ngày 14/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0913 gam, loại Hêrôin.

Tại bản cáo trạng số: 282/CT-VKS ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Trần Mạnh H về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Mạnh H như bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Cần tịch thu, tiêu hủy đối với 0,0833 gam ma túy loại hêrôin còn lại sau giám định, là tang vật của vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Dream, mang biển số 47N1-5944, mang tên chủ sở hữu là Nguyễn Minh C, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú: Buôn T xã E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo khai nhận chiếc xe trên bị cáo mượn của người tên Ch (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa làm việc được với anh C và xác minh được về nhân thân, lai lịch của Ch. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách chiếc xe mô tô ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như trong bản Cáo trạng; bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Trần Mạnh H tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra, vật chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ ngày 09/5/2018, tại ngã ba đường

Hùng Vương – Ama Jhao, thuộc phường Tân Lập, Tp. Buôn Ma Thuột, bị cáo Trần Mạnh H đã có hành vi tàng trữ 01 gói giấy bạc chứa chất rắn màu trắng, thì bị phát hiện, lập biên bản, thu giữ. Kết luận giám định là ma túy, có khối lượng 0,0913 gam, loại Hêrôin.

Bị cáo là người đã có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích, mà lại thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Trần Mạnh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b,;”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về ma túy. Khi phạm tội, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, bị cáo biết và buộc phải biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị pháp luật trừng trị. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên biết rõ ma túy là chất gây nghiện, có tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe của con người, đồng thời cũng là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, là nỗi nhức nhối của toàn xã hội. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo đã có 01 tiền sự, ngày 15/8/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, theo Quyết định số: 182/2016/QĐ-TA. Ngày 01/2/2018, bị cáo chấp hành xong quyết định.

Xét về nhân thân: Ngày 02/4/2002, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, quy định theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự 1999, tại Bản án số: 81/HSPT. Ngày 04/4/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Chro, tỉnh Gia Lai xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999, tại Bản án số: 04/HS-ST. Ngày 17/4/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999, tại Bản án số: 82/2007/HSST.

Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tự sửa chữa, cải tạo bản thân trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục phạm tội. Do đó, HĐXX thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo; đồng thời đủ sức răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội, trong công cuộc phòng, chống ma túy.

Song tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Vì vậy, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp cần chấp nhận.

Đối với đối tượng nam giới tên C, là người đã đưa ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nêu trên nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[3] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Cần tịch thu, tiêu hủy đối với 0,0833 gam ma túy loại Hêrôin còn lại sau giám định, là tang vật của vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Dream, biển kiểm soát 47N1-5944, do chưa xác minh, làm rõ được chủ sở hữu, nguồn gốc, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

[1] Tuyên bố:

Bị cáo Trần Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt Trần Mạnh H: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù: Kể từ ngày bắt tạm giam, ngày 02/7/2018.

[2] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy đối với 0,0833 gam ma túy loại Hêrôin còn lại sau giám định, là tang vật của vụ án.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Dream, biển kiểm soát 47N1-5944, do chưa xác minh, làm rõ được chủ sở hữu, nguồn gốc, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Mạnh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh,VKSND Tp.BMT;
- TAND tỉnh;
- Công an Tp.BMT;
- CCTHADS TP, THA phạt tù (để thi hành);
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Chánh án ;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Đình Hải